

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định mức thu học phí tại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017

Bắc Giang, ngày **05** tháng 5 năm 2016

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 (Nghị định số 86/2015/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 86/2015/NĐ-CP (Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT);

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017.

1. Sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, căn cứ vào khung học phí đối với các chương trình giáo dục đại trà cấp học mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2015-2016 của Chính phủ, HĐND cấp tỉnh quy định mức học phí cụ thể hàng năm phù hợp với thực tế của các vùng ở địa phương.

Như vậy, việc HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2016-2017 là cần thiết và đúng các quy định của pháp luật.

2. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở báo cáo đánh giá kết quả thu, sử dụng học phí năm học 2015-2016 và đề xuất mức thu học phí năm học 2016-2017 theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

Trên cơ sở đề xuất của 54 đơn vị (10 Phòng Giáo dục và Đào tạo, 44 đơn vị trực thuộc), Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Về mức thu học phí năm học 2016-2017

Trong 54 đơn vị báo cáo và đề xuất mức thu học phí năm học 2016-2017 có 48 đơn vị đề xuất tăng, 6 đơn vị đề xuất giữ nguyên mức học phí như năm học 2015-2016. Đa số các đơn vị đề xuất tăng học phí theo chỉ số giá tiêu dùng tăng so với năm 2010 (Chỉ số giá tiêu dùng năm 2015 tăng 37,65% so với năm 2010). Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất mức thu học phí đối với mầm non, phổ thông công lập năm học 2016-2017 cụ thể như sau:

Cấp học	Mức thu học phí (Nghìn đồng/học sinh/tháng)			Ghi chú
	Thành thị	Nông thôn	Miền núi	
Mầm non	80	60	40	
Trung học cơ sở	80	60	40	
Trung học phổ thông, bổ túc THPT	80	70	50	

(Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo)

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của HĐND. Văn bản đóng góp ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/5/2016 (đồng thời gửi theo địa chỉ Email: ntquan@bacgiang.edu.vn) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Nơi nhận: ✦

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- Như trên;

- Trung tâm Tin học - Công báo;

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hiền

Số: /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 (sau đây gọi là Nghị định số 86/2015/NĐ-CP);

Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP (Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT);

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017 như sau:

1. Sự cần thiết phải ban hành quy định học phí

Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 (Nghị định số 49/2010/NĐ-CP). Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành quy định mới về học phí, UBND tỉnh đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho phép áp dụng mức thu học phí năm học 2015-2016 đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND (tại Văn bản số 252/HĐND-THTT ngày 29 tháng 6 năm 2015).

Năm học 2015-2016, tổng thu học phí trong các cơ sở mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh là 66.355 triệu đồng (Mầm non: 27.086 triệu đồng; THCS, PTCS: 24.380 triệu đồng; THPT, Bổ túc THPT: 14.889 triệu đồng), tăng 3.868 triệu đồng so với năm học 2014-2015. Nguồn thu từ học phí đã góp phần tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cải thiện đời sống cán bộ giáo viên; tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh; cơ bản đã khắc phục được tình trạng “lạm thu”, góp phần chấn chỉnh kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục.

Mức thu học phí đảm bảo theo đúng các quy định của Chính phủ, được sự đồng thuận của nhân dân trong tỉnh. Năm học 2015-2016, toàn tỉnh có 26.533 học sinh được miễn và 20.444 được giảm học phí và 77.578 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập. Chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đã tạo điều kiện và cơ hội để học sinh các cấp học, đặc biệt là học sinh vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, gia đình diện chính sách được đến trường và giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học

(Kết quả chi tiết tại biểu số 1)

Theo quy định tại khoản 3, điều 4, Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức học phí cụ thể hàng năm phù hợp với thực tế của các vùng trên

địa bàn của mình. Như vậy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2016- 2017 là cần thiết và phù hợp các quy định của pháp luật.

2. Quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết về học phí

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở đánh giá kết quả thu, sử dụng học phí năm học 2015-2016 và đề xuất mức thu học phí năm học 2016-2017 theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

(Tổng hợp tại biểu số 2)

Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của các đơn vị, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về mức thu học phí năm học 2016-2017, đồng thời tiếp tục xin ý kiến góp ý của Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đều thống nhất với mức thu học phí theo đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tại kỳ họp tháng 5/2016, UBND tỉnh đã thảo luận về nội dung mức thu học phí trong các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017.

3. Đề xuất mức thu học phí năm học 2016-2017

Chỉ số giá tiêu dùng hàng năm giai đoạn 2010-2015 trên địa tỉnh Bắc Giang đều tăng (năm 2015 tăng 37,65% so với năm 2010); tuy nhiên mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập cơ bản vẫn giữ nguyên từ năm học 2010-2011 đến năm học 2015-2016. Với mức thu học phí trong những năm vừa qua chỉ đáp ứng một phần nhỏ trong chi thường xuyên của các cơ sở giáo dục.

Theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP thì mức thu học phí được điều chỉnh theo chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân hàng năm, vì vậy UBND tỉnh đề xuất mức học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2016-2017 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

Cấp học	Mức thu học phí (Nghìn đồng/học sinh/tháng)			Ghi chú
	Thành thị	Nông thôn	Miền núi	
Mầm non	80	60	40	
Trung học cơ sở	80	60	40	
Trung học phổ thông, bổ túc THPT	80	70	50	

Mức thu học phí trên tăng tương đương 37,65% so với mức học phí năm học 2010-2011; mức học phí bình quân của các cấp học bằng 38,9% mức trần học phí theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ; đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế của từng địa phương và khả năng đóng góp của người dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp thứ 1, HĐND tỉnh;
- LĐVP, VX, TH, TKCT;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh

TỔNG HỢP THU, CHI HỌC PHÍ NĂM HỌC 2015-2016
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày /6/2016 của UBND tỉnh)

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Tổng Ngân sách NN được giao năm 2014	Tổng số học sinh năm học 2014-2015	Học sinh được miễn giảm				Tổng số thu học phí	Tổng số chi từ học phí				Tổng chi thường xuyên
				Số HS miễn	Số HS giảm 50%	Số HS giảm 70%	Tổng số tiền miễn giảm		Tổng số chi	Chi cho con người	Chi các hoạt động	Chi tăng cường CSVN	
1	2	3	4	5	7	9	10	11	12=13+14+1	13	14	15	16= 3+12
	Tổng cộng	2.043.921.800	242.636	26.534	15.161	5.283	9.828.145	66.355.355	66.158.136	26.463.142	29.425.448	10.269.547	2.110.079.936
1	Mầm non	769.626.001	101.331	9.729	3.942	1.801	3.094.902	27.086.336	27.086.337	10.964.183	12.718.721	3.403.433	796.712.337
2	THCS, PTCS	978.317.279	93.256	12.037	7.180	1.655	4.200.428	24.380.281	24.376.839	9.762.310	11.862.687	2.751.842	1.002.694.117
3	THPT	276.574.497	43.607	4.284	3.688	1.693	2.298.963	13.536.855	13.343.338	5.316.541	4.198.592	3.828.205	289.917.835
4	BT THPT	19.404.023	4.443	484	351	134	233.853	1.351.883	1.351.623	420.107	645.449	286.067	20.755.646

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2016-2017
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND, ngày /6/2016 của UBND tỉnh)

STT	Cấp học	Tổng số đơn vị đề xuất	Số đơn vị đề xuất giữ nguyên mức học phí	Số đơn vị đề xuất tăng mức học phí	Chênh lệch tăng (1000 đồng/học sinh/tháng)			Ghi chú
					Thành thị	Nông thôn	Miền núi	
1	Mầm non	10	0	10	20	15	10	
2	Trung học cơ sở				20	15	10	
3	Trung học phổ thông, bổ túc THPT	44	6	38	20	15	10	
4	Tổng cộng	54	6	48				

Số: /2016/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2016

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 1**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2016 về việc Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm học 2016-2017 như sau:

1. Mức thu học phí:

Cấp học	Mức thu học phí theo vùng (Nghìn đồng/học sinh/tháng)		
	Thành thị	Nông thôn	Miền núi
Mầm non	80	60	40
Trung học cơ sở	80	60	40
Trung học phổ thông, bổ túc THPT	80	70	50

2. Chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng, quản lý tiền học phí thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày được thông qua; bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá XVIII, kỳ họp thứ 1 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, GD&ĐT, Tài chính, LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo, Văn phòng UBND tỉnh;
- VP.ĐDBQH, ĐDBHĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải